TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 661/2024/DS-PT
Ngày: 18/11/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng hợp tác đầu tư

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Như Lâm

Các Thẩm phán: Ông Chu Tuấn Anh

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội*:** Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 376/2024/TLPT-DS ngày 22/10/2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng hợp tác đầu tư*"

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2024/DS-ST ngày 5/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 454/2024/QĐ-PT ngày 22/10/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 582/2024/QĐPT- HPT ngày 7/11/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Phạm Kim N; sinh năm 1985; địa chỉ: Số 50/5/2 đường 36, KP3, Bình Trương Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phạm Thu Quỳnh Hương; sinh năm: 1999; địa chỉ tại: CH402 Nhà 5 tầng Tập thể Bđrđ phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa. *(Giấy ủy quyền số công chứng 05237.2024/CCHH/GUQ, quyển số 17TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 6/8/2024 tại Văn phòng Công chứng Hồng Hà);*

2. Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư K;

Địa chỉ: Tầng 7 – Tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Thành Long – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Thành Vinh; Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền; Ông Vũ Nghị Lực; Bà Cao Thị Ngọc Mai; Bà Nguyễn Kiều Oanh. (Theo Giấy ủy quyền v/v tham gia tố tụng số 37/2024/GUQ-KSFINANCE ngày 11/6/2024); ông Lực có mặt tại phiên tòa.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine.

Địa chỉ: Tầng 9 – Tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn Trường – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Trà My; Ông Nguyễn Văn Kiên; Ông Phạm Đình Lập; Bà Ngô Quỳnh Anh. (Theo Giấy ủy quyền v/v tham gia tố tụng số 52/2024/GUQ-SUNSHINE ngày 12/6/2024; có đơn xin vắng mặt.

4. Người kháng cáo, kháng nghị: Do có kháng cáo của bà Nguyễn Phạm Kim N là nguyên đơn; Công ty cổ phần đầu tư K là bị đơn; Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:

Tôi có đầu tư vào CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ K thông qua việc giao kết với nhau bởi Hợp đồng Hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ký kết ngày 13/06/2022, nội dung cụ thể như sau:

Giá trị khoản đầu tư: 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Dự án đầu tư: Dự án Sunshine Diamond River địa chỉ tại đường Đào Trí, phường Phú Nhuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Thời hạn hợp tác áp dụng với khoản đầu tư: 06 tháng, từ ngày 13/06/2022 đến ngày 13/12/2022.

Lợi nhuận cố định áp dụng và tính trên khoản đầu tư: 8,4%/năm (trên cơ sở tính một năm bằng 365 ngày).

Thời điểm chi trả lợi nhuận cố định (LNCĐ): 06 tháng

Hợp đồng Hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ký kết giữa tôi và Công ty cổ phần đầu tư K đều được bảo lãnh của Công ty cổ phần tập đoàn Sunshine (do các dự án bất động sản được chào bán do Công ty cổ phần tập đoàn Sunshine là chủ đầu tư).

Thực hiện hợp đồng đã ký kết, tôi đã chuyển cho Công ty cổ phần đầu tư K tổng số tiền là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) vào ngày 13/6/2022 (có tài liệu chứng minh việc chuyển tiền kèm theo đơn này).

Từ thời điểm chuyển đủ số tiền đầu tư là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) đến hiện tại. Công ty cổ phần đầu tư K chưa thanh toán bất kỳ khoản lợi nhuận nào cho tôi, không thực hiện chi trả lợi nhuận theo thoả thuận trong Hợp đồng hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ký kết ngày 13/06/2022, không có bất kì thông báo nào đến tôi về phương án giải quyết. Tôi đã nhiều lần liên hệ với Công ty CP Đầu tư KSFinance để cùng nhau giải quyết nhưng phía Công ty cổ phần đầu tư K tránh không gặp mặt. Sau đó, tôi tìm hiểu được biết Công ty cổ phần đầu tư K đang có dấu hiệu huy động chứ thực chất không có dự án để bán như trong hợp đồng (vấn đề này tôi đang xác minh, khi nào có đủ chứng cứ sẽ trình báo Cơ quan Công an xử lý hình sự sau).

Nay, tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội:

Thứ nhất, hủy Hợp đồng Hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ngày 13/06/2023 giữa tôi và Công ty cổ phần đầu tư K.

Thứ hai, buộc Công ty cổ phần đầu tư K phải trả lại tôi số tiền gốc là 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng)* và tiền lợi nhuận đã thỏa thuận trong hợp đồng đến ngày 14/03/2024 là:

500.000.000 x 8,4%/12 x 21 = 73.350.000 đồng

(Bảy mươi ba triệu ba trăm năm chục nghìn đồng)

Tổng số tiền cả gốc và lãi đến ngày 14/03/2024 là: 573.350.000 đồng *(Năm trăm bảy mươi ba triệu ba tram năm chục nghìn đồng)*

Và số tiền lãi phát sinh trên nợ gốc từ ngày 16/12/2022 đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Thứ ba, trong trường hợp Công ty cổ phần đầu tư K không trả lại tiền cho tôi. Đề nghị Tòa án buộc Công ty cổ phần tập đoàn Sunshine phải thực hiện đúng nghĩa vụ bảo lãnh, hoàn trả số tiền trên cho tôi.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn - Công ty cổ phần KS Finance trình bày:

Ngày 13/06/2022, KSF và bà Nguyễn Phạm Kim N (là Nguyên đơn trong Vụ án) có thỏa thuận ký kết Hợp đồng hợp tác kinh doanh với các nội dung cơ bản như sau:

- Mục đích hợp tác kinh doanh: Bà Nguyễn Phạm Kim N đồng ý góp vốn và KSF đồng ý nhận và quản lý phần vốn góp của bà Nguyễn Phạm Kim N để thực hiện hoạt động kinh doanh tại các dự án và các mục đích đầu tư kinh doanh khác không trái với các quy định của pháp luật, nhằm hướng tới phân chia lợi nhuận và kết quả đạt được theo thỏa thuận tại hợp đồng hợp tác kinh doanh này. Cụ thể, tại Hợp đồng hợp tác kinh doanh đã ký, bà Nguyễn Phạm Kim N được hưởng các lợi ích trên giá trị khoản đầu tư.
- Thời hạn đầu tư: (theo bảng kê chi tiết dưới đây)

Bảng kê Hợp đồng hợp tác kinh doanh
giữa bà Nguyễn Phạm Kim N với KSF

STT	Ngày xác lập giao dịch	Ngày đến hạn	Số Hợp đồng	Giá trị Khoản đầu tư ban đầu (VNĐ)	Giá trị Khoản đầu tư còn lại (VNĐ)	Lợi ích cố định (%)
1	6/13/2022	12/13/2022	IDRS00109251	500,000,000	500,000,000	8.4
2	Tổng Cộng			500,000,000	500,000,000	

Thực hiện Hợp đồng hợp tác kinh doanh nêu trên, KSF đã nhận khoản đầu tư của bà Nguyễn Phạm Kim N và thực hiện các hoạt động kinh doanh theo thỏa thuận tại hợp đồng đã ký.

Tuy nhiên, trong giai đoạn từ Quý IV năm 2022 đến nay, do sự suy thoái chung của nền kinh tế toàn cầu, thị trường bất động sản trong nước đóng băng,

chính sách siết chặt tín dụng của các Ngân hàng ... đã khiến cho các công ty bất động sản gặp rất nhiều khó khăn (không chỉ riêng KSF và các Chủ đầu tư dự án bất động sản mà KSF có quan hệ hợp tác, đầu tư), trực tiếp gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn thu và dòng tiền của KSF.

Do đó, khi đến hạn hoàn trả giá trị Khoản đầu tư và Lợi nhuận cố định theo các Hợp đồng hợp tác đầu tư, KSF chưa có khả năng thanh toán ngay cho bà Nguyễn Phạm Kim N theo đúng thỏa thuận.

Khi phát sinh vấn đề trên, KSF đã nhiều lần gặp gỡ, trao đổi với bà Nguyễn Phạm Kim N để tháo gỡ khó khăn. Đồng thời, KSFinance cũng đã hết sức nỗ lực tìm kiếm các giải pháp để bảo đảm quyền lợi của khách hàng. Cụ thể, trong thời gian vừa qua, chúng tôi đã đề xuất khách hàng cảm thông và xem xét các phương án giải quyết như sau:

1. Gia hạn thời gian thực hiện Hợp đồng thêm 24 tháng để Công ty có thể thu xếp nguồn tiền hợp lý chi trả, đồng thời Khách hàng sẽ được nhận thêm một khoản lợi nhuận bổ sung theo thỏa thuận của các bên.

2. Chuyển đổi giá trị khoản tiền đầu tư sang thành khoản thanh toán các bất động sản khác đã đủ điều kiện đưa vào kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và ký kết Hợp đồng mua bán với Chủ đầu tư, tại các Dự án: Sunshine Green Iconic, Sunshine Golden River, Sunshine Sky City, Sunshine Diamond River, Sunshine Capital Tây Thăng Long, Sunshine City, Sunshine Garden, Sunshine Palace,…

Tuy nhiên, đến nay Nguyên đơn và KSF vẫn chưa đạt được sự đồng thuận. Chúng tôi vẫn rất nỗ lực và thiện chí mong muốn thương lượng, hòa giải để tìm được tiếng nói chung với Nguyên đơn trên cơ sở đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cả hai bên.

KSF kính mong Quý Tòa xem xét, tiếp tục tạo điều kiện cho các bên được thương lượng, trao đổi về các phương án giải quyết vụ việc trên tinh thần thiện chí; chia sẻ và hỗ trợ cho KSF có thêm thời gian thu hồi các khoản đầu tư và các nguồn thu khác để sớm có khả năng thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với bà Nguyễn Phạm Kim N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty CP phát triển Tập đoàn Sunshine trình bày: Qua quá trình rà soát và đối chiếu với các hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại Công ty, Công ty SSG đã phát hành 01 Thư bảo lãnh ngày 13/6/2022 cho 01 Hợp đồng hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ngày 13/6/2022 giữa bà Nguyễn Phạm Kim N – Nguyên đơn và Công ty cổ phần đầu tư K (Sau đây gọi tắt là **"Công ty KSFinance"**).

Việc phát hành Thư bảo lãnh sẽ tùy thuộc vào sự thỏa thuận giữa Công ty SSG - Công ty KSFinance tại từng thời điểm. Công ty SSG không can thiệp, không chịu trách nhiệm đối với các nội dung thỏa thuận tại hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty KS Finance và bà Nguyễn Phạm Kim N. Việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh được thực hiện và tuân thủ trên cơ sở quy định pháp luật Dân sự và các quy định pháp luật khác có liên quan và theo các điều khoản, nội dung của Thư Bảo lãnh đã được Công ty SSG phát hành.

Đối với nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng

Căn cứ Điều 342 Bộ luật Dân sự quy định về trách nhiệm dân sự của bên bảo lãnh:

"1. Trường hợp bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên bảo lãnh phải thực hiện nghĩa vụ đó.

2. Trường hợp bên bảo lãnh không thực hiện đúng nghĩa vụ bảo lãnh thì bên nhận bảo lãnh có quyền yêu cầu bên bảo lãnh thanh toán giá trị nghĩa vụ vi phạm và bồi thường thiệt hại."

Theo đó, Nguyên đơn có trách nhiệm thực hiện các quyền yêu cầu thanh toán với bên có nghĩa vụ là Công ty KSFinance để đảm bảo trước tiên các quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Đối với nghĩa vụ thực hiện bảo lãnh theo 01 Thư bảo lãnh ngày 13/6/2022

Căn cứ nội dung Thư bảo lãnh đã phát hành, điều kiện để Công ty SSG thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đối với bà Nguyễn Phạm Kim N khi và chỉ khi Nguyên đơn đáp ứng các điều kiện, bao gồm:

(i) Có thông báo bằng văn bản được ký hợp lệ bởi Bên Nhận Bảo Lãnh;

(ii) Cung cấp Thư bảo lãnh (bản gốc) và Hợp đồng Hợp tác (bản sao) đã ký;

(iii) Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh và hồ sơ được gửi hợp lệ và ký nhận bởi Tập đoàn Sunshine trước hoặc vào ngày hết hạn Thư Bảo Lãnh;

Tuy nhiên, theo hồ sơ sao chụp thì trong thời hạn thư bảo lãnh còn hiệu lực, Công ty SSG không nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh từ phía Nguyên đơn theo quy định tại các Thư bảo lãnh đã phát hành. Đến nay, thư bảo lãnh ngày 13/6/2022 đã hết hiệu lực chúng tôi không có nghĩa vụ thực hiện bảo lãnh theo hợp đồng.

Đối với nghĩa vụ thực hiện bảo lãnh theo Thư bảo lãnh ngày 16/12/2022

Qua quá trình rà soát và đối chiếu với các hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại Công ty, Công ty SSG đã phát hành 01 thư bảo lãnh đề ngày 16/12/2022. Tuy nhiên, sau khi xem xét lại hồ sơ đã sao chụp tại Tòa án và hồ sơ lưu trữ, Công ty SSG chưa nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh của Nguyên đơn nên hiện tại chưa có căn cứ để thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo yêu cầu.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2024/DS-ST ngày 5/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Phạm Kim N đối với Công ty CP Đầu tư KS Finance về việc "Tranh chấp Hợp đồng hợp tác đầu tư".

2. Buộc Công ty cổ phần Đầu tư KS Finance thực hiện nghĩa vụ thanh toán và Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh các khoản tiền phát sinh từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ngày 13/06/2022 và "Giấy chứng nhận đầu tư" số IDRS00109251 ngày 13/06/2022, bao gồm:

- Khoản đầu tư gốc: 500.000.000 đồng;
- Khoản lợi nhuận trong hạn từ ngày 13/6/2022 đến ngày 13/12/2022: *10.471.234* đồng;

- Tiền lãi phát sinh kể từ ngày 14/12/2022 tính trên khoản đầu tư gốc chưa trả với mức lãi suất 10%/năm tính đến ngày xét xử 05/8/2024 là: 82.191.780 đồng.

Tổng số tiền Công ty cổ phần Đầu tư KS Finance và Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine phải thanh toán cho Hợp đồng là 592.663.014 đồng (Năm trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm sáu mươi ba nghìn, không trăm mười bốn đồng).

Đình chỉ yêu cầu tuyên huỷ Hợp đồng hợp tác đầu tư do nguyên đơn rút yêu cầu.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Nguyễn Phạm Kim N: Kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2024/DS-ST ngày 5/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội vì Tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét đầy đủ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về khoản bồi thường chi phí tố tụng phát sinh tới thời điểm giải quyết xong vụ kiện (Bản án được thi hành)

Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư KS Finance kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2024/DS-ST ngày 5/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Những vấn đề cụ thể trong đơn kháng cáo bị đơn Công ty cổ phần đầu tư KS Finance: Kháng cáo một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2024/DS- ST ngày 5/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội vì Tòa án cấp sơ thẩm đã có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật và thu thập, đánh giá chứng cứ dẫn đến việc nhận định và quyết định chưa chính xác, gây ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của Công ty. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm trên đối với nghĩa vụ phải hoàn trả tiền của KS Finance cụ thể là khoản đầu tư, phần lợi ích cố định, lãi chậm thanh toán và án phí.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2024/DS-ST ngày 5/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Những vấn đề cụ thể trong đơn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine: Kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2024/DS-ST ngày 5/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội vì Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định với nội dung không phù hợp pháp luật, gây ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của Công ty. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét và xét xử lại theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đương sự không rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo, không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, không xuất trình chứng cứ mới.

Nguyên đơn – bà Nguyễn Phạm Kim N trình bày: Bà Ngân đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị đơn Công ty cổ phần đầu tư KS Finance phải thanh toán cho bà số tiền chi phí tố tụng là 50.000.000 đồng bao gồm: Chi phi

đi lại bằng máy bay, ô tô, xe máy; Chi phí ăn ở tại Hà Nội trong quá trình tham gia vụ kiện; chi phí giảm sút về sức khỏe, tinh thần trong quá trính tham gia vụ kiện; chi phí tư vấn Luật sư và một số chi phí khác.

Bị đơn – Công ty cổ phần đầu tư KS Finance trình bày: Công ty đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sau khi Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ án thì ngày 04/6/2024 phía công ty đã thanh toán cho bà Ngân số tiền đầu tư gốc là 100.000.000 đồng nên tổng số tiền mà Công ty phải trả cho bà Ngân cần phải được xem xét tính toán lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự tuyên sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2024/DS-ST ngày 5/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

[1] . Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Phạm Kim N khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng hợp tác đầu tư. Bị đơn là Công ty cổ phần Đầu tư KS Finance hiện có đăng kí kinh doanh tại địa chỉ: Tầng 7 – toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Căn cứ các quy định tại Khoản 3 Điều 26; Điểm a, Khoản 1, Điều 35 và Điểm a, Khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ các quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đương sự này.

[2]. Về hình thức: Đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Phạm Kim N; Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư K; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine nộp trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo, về hình thức là hợp lệ.

[3]. Về nội dung:

3.1. Xét kháng cáo của bị đơn Công ty cổ phần đầu tư K.

Xét Hợp đồng hợp tác đầu tư:

Ngày 13/6/2022 giữ bà Nguyễn Phạm Kim N và Công ty Công ty cổ phần đầu tư K có ký kết 01 Hợp đồng hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 và 01 "Giấy chứng nhận đầu tư" số IDRS00109251. Nội dung chính của hợp đồng và giấy chứng nhận thể hiện:

"…Giá trị khoản đầu tư: 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Dự án đầu tư: Dự án Sunshine Diamond River địa chỉ tại đường Đào Trí, phường Phú Nhuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Thời hạn hợp tác áp dụng với khoản đầu tư: 06 tháng, từ ngày 13/06/2022 đến ngày 13/12/2022.

Lợi nhuận cố định áp dụng và tính trên khoản đầu tư: 8,4%/năm (trên cơ sở tính một năm bằng 365 ngày).

Thời điểm chi trả lợi nhuận cố định (LNCĐ): 06 tháng…".

Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hình thức: Hai văn bản trên được ký kết bởi người có thẩm quyền ký kết, các bên đương sự có đầy đủ năng lực về hành vi và tư cách pháp nhân khi tham gia ký kết.

Về nội dung: Các thỏa thuận của đương sự đúng quy định của pháp luật. Các bên đương sự kí kết Hợp đồng hợp tác đầu tư nêu trên trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 116, 117 của Bộ luật Dân sự 2015 nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ dân sự của các bên đương sự.

Quá trình thực hiện hợp đồng:

Sau khi ký kết hợp đồng, bà Ngân đã chuyển đủ số tiền 500.000.000 đồng cho Công ty cổ phần đầu tư K. Đến hết thời hạn đầu tư ngày 13/12/2022 cho đến trước khi bà Ngân khởi kiện ra Tòa án cấp sơ thẩm phía bị đơn Công ty cổ phần đầu tư K chưa thanh toán cho bà Ngân bất kỳ một khoản tiền nào.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, nguyên đơn bà Ngân yêu cầu: Khoản đầu tư gốc: 500.000.000 đồng; lợi nhuận: 87.500.000 đồng (25 tháng); tiền lợi ích bất động sản: 2.500.000 đồng; tiền lãi phát sinh: 20.583.000 đồng (lãi suất 11%); tổng cộng: 611.583.000 đồng. Nguyên đơn xin rút yêu cầu huỷ Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ các quy định của pháp luật xử:

"… Buộc Công ty cổ phần Đầu tư KS Finance thực hiện nghĩa vụ thanh toán và Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh các khoản tiền phát sinh từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ngày 13/06/2022 và "Giấy chứng nhận đầu tư" số IDRS00109251 ngày 13/06/2022, bao gồm:

- Khoản đầu tư gốc: 500.000.000 đồng;
- Khoản lợi nhuận trong hạn từ ngày 13/6/2022 đến ngày 13/12/2022: *10.471.234* đồng;
- Tiền lãi phát sinh kể từ ngày 14/12/2022 tính trên khoản đầu tư gốc chưa trả với mức lãi suất 10%/năm tính đến ngày xét xử là 05/8/2024 là: 82.191.780 đồng.

Tổng số tiền Công ty cổ phần đầu tư K và Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine phải thanh toán cho Hợp đồng là 592.663.014 đồng (Năm trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm sáu mươi ba nghìn, không trăm mười bốn đồng).

Đình chỉ yêu cầu tuyên huỷ Hợp đồng hợp tác đầu tư do nguyên đơn rút yêu cầu…" là có căn cứ.

Tuy nhiên, trong quá trình xét xử phúc thẩm phía bị đơn xuất trình tài liệu, chứng cứ thể hiện ngày 04/6/2024 Công ty cổ phần đầu tư K đã trả số tiền 100.000.000 đồng cho bà Nguyễn Phạm Kim N; Hội đồng xét xử xem xét trừ

số tiền này vào số tiền gốc mà bị đơn chưa thanh toán cho nguyên đơn như vậy số tiền đầu tư gốc còn lại là 400.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xem xét tính lại số tiền mà bị đơn Công ty cổ phần đầu tư K phải trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Phạm Kim N như sau:

Tại Hợp đồng hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ngày 13/06/2022 và "Giấy chứng nhận đầu tư" số IDRS00109251 ngày 13/06/2022, lợi nhuận bà Ngân được hưởng là 8,4%/năm tương đương với số tiền lợi ích (tính từ ngày 13/6/2022 đến ngày 13/12/2022) là 06 tháng: 21.057.535 đồng.

Tại phiên toà sơ thẩm bị đơn khẳng định đã trả cho bà Ngân số tiền 10.056.986 đồng và có chứng từ chứng minh. Như vậy, số tiền lợi ích còn lại là: 10.471.234 đồng.

Tiền lãi phát sinh kể từ ngày 14/12/2022 tính trên khoản đầu tư gốc chưa trả với mức lãi suất 10%/năm tính đến ngày 04/6/20024 là: 500.000.000 đồng x 10% x 538 ngày chậm thanh toán/365 = 73.698.630 đồng.

Tiền lãi phát sinh kể từ ngày 05/6/2024 tính trên khoản đầu tư gốc chưa trả với mức lãi suất 10%/năm tính đến ngày 05/8/2024 là: 400.000.000 đồng x 10% x 61 ngày chậm thanh toán/365 = 6.684.931 đồng.

Tổng số tiền gốc, lợi ích phát sinh và lãi chậm thanh toán Công ty CP Đầu tư KS Finance phải trả cho bà Nguyễn Phạm Kim N là: 400.000.000 đồng + 10.471.234 đồng + 73.698.630 đồng + 6.684.931 đồng = 490.854.795 đồng.

Hội đồng xét xử xem xét sửa án sơ thẩm ở nội dung này.

3.2. Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Phạm Kim N

Nguyên đơn bà Nguyễn Phạm Kim N kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 156/2024/DS-ST ngày 5/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội vì Tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét đầy đủ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về khoản bồi thường chi phí tố tụng phát sinh tới thời điểm giải quyết xong vụ kiện (Bản án được thi hành). Như đã phân tích ở trên cũng như yêu cầu của bà Ngân có sau khi Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để xem xét đối với yêu cầu kháng cáo này của nguyên đơn.

3.3. Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine.

Ngày 16/12/2022, Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine đã phát hành 01 Thư bảo lãnh cho 01 Hợp đồng hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ngày 13/6/2022 giữa bà Nguyễn Phạm Kim N – Nguyên đơn và Công ty cổ phần đầu tư K. Theo các nội dung trong Thư bảo lãnh thể hiện:

"1. Phạm vi bảo lãnh: Các nghĩa vụ thanh toán của bên được bảo lãnh (kể cả nghĩa vụ hoàn trả khoản tiền bảo đảm đặt mua, chi trả lợi ích, bồi hoàn và bồi thường thiệt hại) cho bên nhân bảo lãnh phát sinh từ Hợp đồng.

2. Hiệu lực bảo lãnh: Thư bảo lãnh có hiệu lực kể từ ngày phát hành và hết hạn sau khi toàn bộ nghĩa vụ được bảo lãnh nêu tại Mục I đã được thực

hiện hoặc giải trừ đầy đủ: Khi bên nhận bảo lãnh chuyển nhượng Hợp đồng theo đúng quy định thì Thư bảo lãnh này cũng được tự động chuyển nhượng theo và có hiệu lực ràng buộc với bên nhận chuyển nhượng của bên nhận bảo lãnh".

Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm thể hiện Bà Ngân đã giao nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm Thư bảo lãnh của Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine phát hành ngày 16/12/2022. Đại diện Công ty Sunshine cũng thừa nhận thư bảo lãnh ngày 16/12/2022, Đại diện Công ty cũng trình bày không nhận được thủ tục hồ sơ yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đầy đủ nên chưa có căn cứ để thực hiện bảo lãnh. Đối với Thư bảo lãnh 13/12/2022 Công ty Sunshine cho rằng đã hết hiệu lực.

Tuy nhiên như đã phân tích ở trên khi chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì cũng chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh khoản tiền phát sinh từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ngày 13/06/2022 và "Giấy chứng nhận đầu tư" số IDRS00109251 ngày 13/06/2022 – theo Thư bảo lãnh ngày 16/12/2022. Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét yêu cầu kháng cáo này của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần phát triển Tập đoàn Sunshine.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn và không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và sửa án sơ thẩm.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí:

4.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Công ty cổ phần Đầu tư KS Finance phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Phạm Kim N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm nên các đương sự không phải chịu áp phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 2 Điều 308; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 280; Điều 335; Điều 357; Điều 513; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 156/2024/DS-ST ngày 5/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội và quyết định cụ thể như sau:

1.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Phạm Kim N đối với Công ty CP Đầu tư KS Finance về việc "Tranh chấp Hợp đồng hợp tác đầu tư".

1.2. Buộc Công ty cổ phần đầu tư K thực hiện nghĩa vụ thanh toán và Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh các khoản tiền phát sinh từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh số IDRS00109251 ngày 13/06/2022 và "Giấy chứng nhận đầu tư" số IDRS00109251 ngày 13/06/2022, bao gồm:

- Khoản đầu tư gốc: 400.000.000 đồng;
- Khoản lợi nhuận trong hạn từ ngày 13/6/2022 đến ngày 13/12/2022: *10.471.234* đồng;
- Tiền lãi phát sinh kể từ ngày 14/12/2022 tính trên khoản đầu tư gốc chưa trả với mức lãi suất 10%/năm tính đến ngày xét xử 05/8/2024 là: 80.383.561 đồng.

Tổng số tiền Công ty cổ phần đầu tư K và Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine phải thanh toán cho bà Nguyễn Phạm Kim N là 490.854.795 đồng.

1.3. Đình chỉ yêu cầu tuyên huỷ Hợp đồng hợp tác đầu tư do nguyên đơn rút yêu cầu.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty cổ phần Đầu tư KS Finance phải chịu 24.542.739 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Phạm Kim N số tiền tạm ứng án phí bà Ngân đã nộp là 6.000.000 đồng theo Biên lai BLTU/23 0009740 ngày 31/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2.1. Án phí dân sự phúc thẩm: Các đương sự kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Phạm Kim N số tiền tạm ứng án phí bà Ngân đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai BLTU/23 0009989 ngày 30/8/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Công ty CP Đầu tư KS Finance đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai BLTU/23 0009960 ngày 20/8/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội nay chuyển thành án phí. Công ty CP Đầu tư KS Finance còn phải nộp tiếp số tiền 24.242.739 đồng án phí.

Hoàn trả cho Công ty cổ phần Tập đoàn Sunshine số tiền tạm ứng án phí Công ty đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai BLTU/23 0009992 ngày

04/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đinh Như Lâm